CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH LẠC VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2024

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản và Nghị định 47/2023/NĐ-CP ngày 03/07/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị Định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài Chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thanh lý xe ô tô của Văn phòng Bộ năm 2023;

Căn cứ Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng Bộ Công Thương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị trúng tổ chức đấu giá tài sản thanh lý 21 xe ô tô;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ký ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa Văn phòng Bộ Công Thương với Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt;

Căn cứ Quyết định số 1144/QĐ-VP ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chánh văn phòng Bộ Công Thương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị trúng tổ chức đấu giá tài sản thanh lý 21 xe ô tô của Văn phòng Bộ Công Thương;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 88/2023/HĐDVĐG/LV-VPBCT ký ngày 14/9/2023 giữa Văn phòng Bộ Công Thương và Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt về việc thực hiện tổ chức đấu giá tài sản là 21 xe ô tô đã qua sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 459/VP-QT ngày 07/05/2024 về việc phê duyệt giá khởi điểm bán thanh lý 20 xe ô tô đã qua sử dụng của Văn phòng Bộ Công Thương (lần 2);

Căn cứ Phụ lục hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 02-88/2024/PLHĐ/LV-VPBCT ký ngày 15/05/2024 giữa Văn phòng Bộ Công Thương và Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt về việc thực hiện tổ chức đấu giá tài sản là 20 xe ô tô đã qua sử dụng;

Căn cứ Thông báo đấu giá tài sản số 92/2024/TB-ĐGHDLV ký ngày 16/05/2024 của Công ty Đấu giá hợp danh lạc Việt;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này cụ thể hoá về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016; Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng điều chỉnh

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đấu giá tài sản do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt thực hiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Bước giá* là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

2. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. *Website đấu giá trực tuyến* là Trang thông tin điện tử về đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là **lacvietauction.vn**, được Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt đưa vào đề án đấu giá trực tuyến và được Sở tư pháp Thành phố Hà Nội phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo Quyết định số 163/QĐ-STP ngày 17 tháng 06 năm 2020.

4. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.

5. *Người tham gia đấu giá* là tổ chức, cá nhân tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Quy chế này.

6. *Người trúng đấu giá* là tổ chức, cá nhân có mức trả giá hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

7. *Giá trả hợp lệ* là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên lần bước giá.

Công thức trả giá hợp lệ: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5,6…).

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Đồng tiền sử dụng* trong mọi giao dịch theo Quy chế đấu giá này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

11. *Ngày* là ngày dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

12. *Giờ* là giờ được ghi nhận trên hệ thống Website **lacvietauction.vn**, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

13. *Thời gian* là thời gian của hệ thống Website **lacvietauction.vn**, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7, độ chính xác là 1/1000 giây.

14. *Các từ ngữ, thuật ngữ khác:* Các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

CHƯƠNG II – NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 1. Tổ chức đấu giá tài sản

Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt

Trụ sở chính: Số 49 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Văn phòng đại diện tại Hà Nội: Số 14/143 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Điều 2. Người có tài sản đấu giá

Văn phòng Bộ Công Thương

Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điều 3. Tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

- Tài sản đấu giá: 20 xe ô tô đã qua sử dụng do Văn phòng Bộ Công Thương quản lý (Đấu giá từng ô tô), cụ thể:

- Số lượng: 20 xe ô tô (Chi tiết tại Danh mục đính kèm).
- Chất lượng: Đã qua sử dụng.
- Nguồn gốc tài sản và tình trạng pháp lý tài sản: Là tài sản được quyền thanh lý của Văn phòng Bộ Công Thương theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Mức giá khởi điểm trên chưa bao gồm các loại thuế, phí, nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định của pháp luật. Người trúng đấu giá phải chịu các khoản thuế, phí và lệ phí còn lại liên quan đến chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản; tự lo phương tiện, công cụ, trang thiết bị, nhân lực để vận chuyển hàng hoá trúng đấu giá, đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ theo quy định.

Điều 4. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước, bước giá

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá đối với từng xe (trên hệ thống đấu giá trực tuyến được coi là "phí đăng ký tham gia đấu giá") (Áp dụng theo Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 của Bộ Tài Chính về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản): Chi tiết mỗi xe tại Danh mục đính kèm.

Khách hàng mua hồ sơ theo nhóm hồ sơ, cụ thể:

+ Nhóm 1 - Giá khởi điểm của tài sản từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng: Tiền mua hồ sơ áp dụng chung cho mỗi xe là: **150.000 đồng/Hồ sơ** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng trên hồ sơ).

+ Nhóm 2 – Giá khởi điểm của tài sản từ trên 20 triệu đồng đến 50 triệu đồng: Tiền mua hồ sơ áp dụng chung cho mỗi xe là: **100.000 đồng/Hồ sơ** (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng trên hồ sơ).

2. Tiền đặt trước đối với từng xe: Khách hàng nộp khoản tiền đặt trước bằng 20% giá khởi điểm của mỗi xe (chi tiết tại Danh mục đính kèm).

3. Bước giá đối với từng xe: 1.000.000 đồng/Bước giá *(Bằng chữ: Một triệu đồng trên bước giá).*

Điều 5. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

1. Thời gian xem tài sản đấu giá: Theo thông báo đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt ban hành.

Khách hàng đăng ký xem tài sản đấu giá phải mang theo giấy giới thiệu có xác nhận, đóng dấu của Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đến Văn phòng Bộ Công Thương để được xem tài sản đấu giá.

2. Địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Văn phòng Bộ Công thương: Số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điều 6. Nguyên tắc, hình thức, phương thức đấu giá

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

- Tuân thủ quy định của pháp luật.
- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.
- Cuộc đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

3. Phương thức đấu giá: Trả giá lên theo bước giá.

Điều 7. Đối tượng được tham gia đấu giá, điều kiện tổ chức cuộc đấu giá

1. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự; tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có nhu cầu mua tài sản đấu giá (Sau đây gọi chung là "người đăng ký tham gia đấu giá").

Một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; có hai doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá;

Tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

2. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;
- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;
- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

3. Điều kiện tổ chức cuộc đấu giá:

Cuộc đấu giá được tổ chức khi có ít nhất từ 02 đối tượng trở lên đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá và đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ.

Điều 8. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá phải có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước theo quy định tại Thông báo, Quy chế đấu giá.

2. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá theo cách thức sau:

+ Khách hàng đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn.

+ Khách hàng nộp tiền mua hồ sơ (phí đăng ký tham gia đấu giá) thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt theo chỉ dẫn tại Điều 10.

+ Khách hàng sau khi hoàn tất việc đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến tải các mẫu đơn đăng ký, giấy xác nhận hiện trạng tài sản trên trang lacvietauction.vn để nộp lại hồ sơ qua đường bưu điện. Mỗi hồ sơ bao gồm:

++ Đơn đăng ký tham gia đấu giá, Giấy xác nhận hiện trạng tài sản (theo mẫu);

++ Đơn đăng ký xem tài sản (theo mẫu) (nếu có nhu cầu xem tài sản, khách hàng nộp lại trước 17h00 ngày 24/05/2024);

++ Bản sao y có chứng thực các giấy tờ: Căn cước công dân/Hộ chiếu, Đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp;

++ Địa chỉ nhận hồ sơ: Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - địa chỉ: Tầng 4, số 49 phố Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Điện thoại: 0867.523.488 / 0243.211.5234.

Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ mời đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn hoặc tại Trụ sở Công ty Đấu giá Lạc Việt: Tầng 4, số 49 phố Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP. Hà Nội (trong giờ hành chính, trừ thứ 7, Chủ nhật và nghỉ lễ).

Lưu ý:

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 13 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản truy cập hệ thống theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký sẽ là không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí đăng ký tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

Điều 9. Tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá

Cá nhân, tổ chức có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: **lacvietauction.vn** và tại địa điểm phát hành hồ sơ mời đấu giá: Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: Tầng 4, Số 49 Văn Cao, P. Liễu Giai, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội.

Điều 10. Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian: Theo thông báo đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt ban hành.

2. Địa điểm: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn.

3. Mỗi tổ chức, cá nhân đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 7 Quy chế này chỉ được đăng ký 01 (một) tài khoản tham gia đấu giá tài sản.

4. Nộp phí đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng nộp phí đăng ký bằng các hình thức thanh toán trực tuyến hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt quy định tại Điều 11 Quy chế.

Nội dung: ***"(Họ tên người tham gia đấu giá/Tên tổ chức)(Số CMND/CCCD/HC/ĐKKD) nộp tiền phí TGĐG xe ô tô BKS ..... của VP Bộ Công Thương"***.

Điều 11. Thời gian, cách thức nộp tiền đặt trước

1. Thời gian nộp tiền đặt trước: Theo thông báo đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt ban hành.

2. Cách thức nộp khoản tiền đặt trước:

Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng cách chuyển khoản theo chỉ dẫn sau:

+ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt;

+ Số tài khoản: 030068430999;

+ Tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh Hưng Yên;

+ Nội dung: ***"(Họ tên người tham gia đấu giá/Tên tổ chức)(Số CMND/CCCD/HC/ĐKKD) nộp tiền đặt trước TGĐG xe ô tô BKS ..... của Văn phòng Bộ Công thương"***.

❖ ***Người đăng ký tham gia đấu giá lưu ý những nội dung:***

- Khoản tiền đặt trước không được tính lãi trong bất kỳ trường hợp nào.

- Khách hàng nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước của khách hàng phải báo "có" trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt trước thời gian quy định tại Thông báo đấu giá tài sản.

- Khách hàng có thể tự nguyện nộp tiền đặt trước trước thời gian quy định trong thông báo đấu giá tài sản.

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua Tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu.

- Người không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp bị tịch thu khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá trực tuyến.

Điều 12. Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: Theo thông báo đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt ban hành.

Điều 13. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá

1. Hồ sơ tham gia đấu giá gửi về Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt:

Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

a. Đối với tổ chức/doanh nghiệp:

- Bản sao y có chứng thực Đăng ký kinh doanh;
- Bản sao y có chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty, Đơn đăng ký xem tài sản đấu giá (nếu có), Giấy xác nhận hiện trạng về tài sản;
- Trong trường hợp ủy quyền: phải có giấy ủy quyền hợp lệ của người đại diện theo pháp nhân;

b. Đối với cá nhân:

- Bản sao y có chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người tham gia đấu giá;
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty, Đơn đăng ký xem tài sản đấu giá (nếu có), Giấy xác nhận hiện trạng về tài sản;
- Trong trường hợp ủy quyền: phải có giấy ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật;

2. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá trên website lacvietauction.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

a). Đối với cá nhân:

- Họ và tên;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;
- Địa chỉ email liên hệ;
- Ngày tháng năm sinh;
- Địa chỉ theo hộ khẩu thường trú;
- Giới tính;
- Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp
- Tải lên website ảnh mặt trước và sau chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu;
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

b). Đối với tổ chức:

- Tên tổ chức;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;

- Địa chỉ email liên hệ;

- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;

- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ trụ sở;

- Tải lên website file scan Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức; Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

Lưu ý:

- Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Website lacvietauction.vn. Trường hợp cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản truy cập trên Website lacvietauction.vn.

- Điều chỉnh Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, Hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá chưa kết thúc.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a). Được tham gia cuộc đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b). Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;

c). Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;

d). Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt trước ngày cuộc đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

a). Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b). Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế đấu giá;

c). Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

d). Người tham giá đấu giá cần chuẩn bị máy tính, hệ thống kết nối, đường truyền kết nối mạng để truy cập trong thời gian trả giá. Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ). Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu cuộc đấu giá đến thời gian kết thúc cuộc đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào website lacvietauction.vn và truy cập vào cuộc đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e). Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Quyền và trách nhiệm của Người trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá:

a). Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

b). Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm:

a). Ký biên bản đấu giá theo quy định;

b). Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá;

c). Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan;

d). Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

Điều 16. Trình tự thực hiện cuộc đấu giá

1. Tổ chức đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

2. Khách hàng đăng ký tài khoản và đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến; khách hàng thanh toán tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước bằng các hình thức thanh toán trực tuyến hoặc chuyển khoản; khách hàng sẽ được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác trên website lacvietauction.vn để thực hiện việc đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá vào giao diện trả giá và nhấn tăng bước giá, chọn mức giá phù hợp và nhấn "xác nhận" để trả giá dựa trên nguyên tắc giá trả phải trả cao hơn giá cao nhất đang hiển thị trên màn hình ít nhất 01 bước giá. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Cuộc đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

4. Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được tổ chức đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến

ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá. Trường hợp kết thúc thời gian trả giá mà chỉ có một người tham gia đấu giá hoặc có nhiều người tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá thì được coi là cuộc đấu giá không thành.

5. Đấu giá viên được tổ chức đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

6. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, kiến thức, hạ tầng mạng để đảm bảo việc đấu giá. Khách hàng được hướng dẫn cách thức đấu giá khi đăng ký tham gia đấu giá; khách hàng không hiểu hoặc chưa rõ về cách thức đấu giá phải liên hệ Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt trước thời gian tổ chức cuộc đấu giá để được hỗ trợ.

Điều 17. Thông báo kết quả cuộc đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

Điều 18. Biên bản cuộc đấu giá

1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào tài khoản của Văn phòng Bộ Công Thương.

Điều 19. Các trường hợp vi phạm bị truất quyền tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

5. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 21 Quy chế này.

6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 20. Các trường hợp vi phạm không được nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

Lưu ý: Thuật ngữ "không tham gia cuộc đấu giá" được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào cuộc đấu giá hiển thị trên website đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 19 Quy chế này.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 21 của Quy chế này.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 22 của Quy chế này.

Tiền đặt trước quy định tại Điều này được xử lý theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

Điều 21. Rút lại giá đã trả

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

Điều 22. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút "Chấp nhận" hoặc "Từ chối" kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút "Chấp nhận" hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút "Từ chối" trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của

người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút "Chấp nhận". Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm "Chấp nhận" hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết "chấp nhận mua tài sản đấu giá" đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết "chấp nhận mua tài sản đấu giá" đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

Điều 23. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

Điều 24. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan. Tiền đặt trước của khách hàng trúng đấu giá được tự động chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện việc giao kết và thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

Trong vòng 03 *(ba)* ngày làm việc từ khi Biên bản đấu giá được lập, người trúng đấu giá phải ký Hợp đồng mua bán tài sản với Văn phòng Bộ Công Thương; Quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá chưa đến ký hợp đồng mua bán tài sản mà không được sự đồng ý bằng văn bản của Văn phòng Bộ Công Thương thì người trúng đấu giá không

được nhận lại khoản tiền đặt cọc. Số tiền đặt cọc trên thuộc về Văn phòng Bộ Công Thương.

4. Hợp đồng phải thể hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Giá bán tài sản trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giá trả cao nhất, hợp lệ được ghi tại Biên bản đấu giá tài sản.
- Nguồn gốc tài sản đấu giá.
- Thời hạn, phương thức thanh toán.
- Thời điểm bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan.
- Trách nhiệm, quyền lợi cụ thể của các Bên.

5. Trường hợp có bất kỳ vi phạm nào của các Bên tham gia ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý những vi phạm này sẽ căn cứ vào các cam kết ràng buộc trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và các quy định hiện hành của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như quy định của Quy chế này.

Điều 25. Phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

Trong vòng 07 (*bảy*) ngày kể từ ngày Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá có hiệu lực, Người trúng đấu giá phải thanh toán toàn bộ số tiền theo giá trị Hợp đồng mua bán tài sản trúng đấu giá (không tính khoản tiền đặt cọc trước đó đã nộp).

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản, theo số tài khoản của Văn phòng Bộ Công Thương:

+ Tên chủ tài khoản: Văn phòng Bộ Công Thương.
+ Số tài khoản: 9523.1.1053956 tại Kho bạc nhà nước thành phố Hà Nội
+ Mở tại: Tại Kho bạc nhà nước thành phố Hà Nội.
+ Nội dung chuyển khoản: Nộp tiền trúng đấu giá mua xe ô tô theo Hợp đồng số ..... ngày .../ ... /2024.

Tiền đặt trước của khách hàng trúng đấu giá được tự động chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện giao kết và thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt tạm giữ khoản tiền đặt trước này. Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt hoàn trả khoản tiền đặt trước cho người trúng đấu giá trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu hoàn trả tiền đặt trước cho người trúng đấu giá của Văn phòng Bộ Công Thương.

Trường hợp người trúng đấu giá thanh toán chậm theo tiến độ quy định trong Hợp đồng mua bán tài sản mà không được sự đồng ý của đơn vị có tài sản, người trúng đấu giá bị xem là đơn phương huỷ bỏ Hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản đấu giá và không được nhận tài sản và số tiền đã đặt cọc để đảm bảo thực hiện hợp đồng. Văn phòng Bộ Công Thương xử lý số tiền đặt cọc theo quy định và thông báo cho người trúng đấu giá và tổ chức đấu giá.

Điều 26. Thời gian, địa điểm, phương thức bàn giao tài sản

- Trong vòng 07 (*bảy*) ngày (chưa tính thời gian làm thủ tục cấp hóa đơn bán tài sản nhà nước theo quy định) kể từ ngày đơn vị có tài sản đấu giá nhận đủ tiền của người mua được tài sản, đơn vị có tài sản đấu giá sẽ tiến hành bàn giao hồ sơ và tài sản cho người mua được tài sản theo kế hoạch được hai bên thống nhất, trừ trường hợp có sự kiện bất khả.

Việc bàn giao tài sản được lập thành biên bản. Người mua được tài sản có trách nhiệm bảo quản tài sản của mình kể từ khi được bàn giao.

- Trường hợp phát sinh làm chậm công tác bàn giao tài sản, các bên có trách nhiệm thông báo cho nhau và cùng nhau bàn bạc, giải quyết.

- Phương thức giao tài sản: Văn phòng Bộ Công Thương bàn giao trực tiếp tài sản cho người mua được tài sản đấu giá.

- Khối lượng, số lượng thực tế của tài sản được ghi nhận tại thời điểm bàn giao.

- Địa điểm bàn giao: Tại địa điểm lưu giữ tài sản của Văn phòng Bộ Công Thương, Văn phòng Bộ Công Thương, Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Người trúng đấu giá chịu tất cả chi phí và phải có trách nhiệm nhanh chóng vận chuyển hàng hóa ra khỏi địa điểm bàn giao trong vòng 07 (*bảy*) ngày kể từ thời điểm các bên liên quan ký Biên bản bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá và không để xảy ra hư hỏng hạ tầng kỹ thuật, tài sản của đơn vị có tài sản đấu giá.

- Trong trường hợp khách hàng trúng đấu giá đã thanh toán số tiền trúng đấu giá nhưng không đến nhận và di dời tài sản theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng mua bán thì mọi chi phí lưu kho, bến bãi, thuế phí khác (nếu phát sinh) do người trúng đấu giá chịu.

Điều 27. Trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản

Văn phòng Bộ Công Thương chịu trách nhiệm mọi vấn đề pháp lý trước pháp luật về quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền được xử lý tài sản cũng như giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá (khách hàng có thể kiểm tra khi xem tài sản đấu giá).

Điều 28. Tổ chức thực hiện

Mọi khiếu nại, tranh chấp liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt, Văn phòng Bộ Công Thương, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế đấu giá tài sản này./.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
LẠC VIỆT

S.Đ.K.H.Đ: 01 - C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH LẠC VIỆT
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thùy Giang

DANH MỤC THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Quy chế đấu giá ngày 16/05/2024 của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt)

TT	Tên loại, nhãn hiệu xe ô tô	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Giá khởi điểm (Đồng)	Tiền đặt trước (Đồng)	Tiền bán hồ sơ đấu giá (Đồng)	Bước giá (Đồng)	Thời gian bắt đầu đấu giá	Thời gian kết thúc đấu giá
1	Xe ô tô Corolla Altis biển kiểm soát số 80A-039.60 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003596 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 24/12/2004	80A-039.60	5	73.322.629	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:30:00
2	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80B-6427 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0009002 ngày 23/12/2008 do Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 25/11/2003	80B-6427	5	76.458.266	15.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:35:00
3	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80B-6246 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0009061 ngày 16/04/2009 do Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 06/12/2004	80B-6246	5	84.072.372	16.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:40:00
4	Xe ô tô Toyota Zace biển kiểm soát số 80A-039.92 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003597 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 14/07/2005	80A-039.92	7	72.811.907	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:45:00
5	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80A-039.02 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003620 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 20/02/2002	80A-039.02	5	71.783.032	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:50:00
6	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80A-039.85 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003598 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 10/08/2000	80A-039.85	5	61.456.404	12.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	09:55:00
7	Xe ô tô Mitsubishi Jolie biển kiểm soát số 80A-039.41 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003623 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 15/12/2004	80A-039.41	7	52.158.626	10.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:00:00
8	Xe ô tô Ford Everest biển kiểm soát số 31A-6992 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 086617 ngày 14/05/2008 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 18/11/2005	31A-6992	7	88.385.445	17.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:05:00

TT	Tên loại, nhãn hiệu xe ô tô	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Giá khởi điểm (Đồng)	Tiền đặt trước (Đồng)	Tiền bán hồ sơ đấu giá (Đồng)	Bước giá (Đồng)	Thời gian bắt đầu đấu giá	Thời gian kết thúc đấu giá
9	Xe ô tô Corolla Altis biển kiểm soát số 80A-039.37 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003621 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 30/12/2004	80A-039.37	5	72.658.127	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:10:00
10	Xe ô tô Corolla Altis biển kiểm soát số 31A-5193 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 086504 ngày 14/05/2008 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 19/09/2001	31A-5193	5	65.961.165	13.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:15:00
11	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80A-000.24 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001148 ngày 23/12/2010 do Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 30/07/2001	80A-000.24	5	71.783.032	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:20:00
12	Xe ô tô Mitsubishi Pajero biển kiểm soát số 31A-6614 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 086618 ngày 14/05/2008 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 23/09/2004	31A-6614	7	81.081.879	16.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:25:00
13	Xe ô tô Corolla Altis biển kiểm soát số 80A-039.24 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003622 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 20/02/2002	80A-039.24	5	72.739.516	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:30:00
14	Xe ô tô Huyndai Coutry biển kiểm soát số 80A-039.46 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003594 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 17/02/2006	80A-039.46	29	49.333.888	9.000.000	100.000	1.000.000	09:00:00	10:35:00
15	Xe ô tô Toyota Hiace biển kiểm soát số 80A-039.40 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003624 ngày 27/03/2018 do Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 05/01/2004	80A-039.40	15	46.089.331	9.000.000	100.000	1.000.000	09:00:00	10:40:00
16	Xe ô tô Toyota Inova biển kiểm soát số 29A-013.23 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 147870 ngày 26/08/2013 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Cục KTAT và MTCN - Bộ Công thương, đăng ký lần đầu 27/12/2007	29A-013.23	8	86.210.749	17.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:45:00
17	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 29A-025.67 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 813386 ngày 30/12/2020 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, đăng ký lần đầu 15/03/2004	29A-025.67	5	76.458.266	15.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:50:00

TT	Tên loại, nhãn hiệu xe ô tô	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Giá khởi điểm (Đồng)	Tiền đặt trước (Đồng)	Tiền bán hồ sơ đấu giá (Đồng)	Bước giá (Đồng)	Thời gian bắt đầu đấu giá	Thời gian kết thúc đấu giá
18	Xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát số 80A-006.20 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001043 ngày 16/11/2011 do Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt – Bộ Công an cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương, đăng ký lần đầu 14/08/2000	80A-006.20	5	61.456.404	12.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	10:55:00
19	Xe ô tô Mercedes Benz biển kiểm soát số 31A-7073 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0002244 ngày 05/01/2006 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Cục QL Cạnh tranh Bộ TM, đăng ký lần đầu 05/01/2006	31A-7073	16	59.680.422	11.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	11:00:00
20	Xe ô tô Ford Laser biển kiểm soát số 31A-6847 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0061982 ngày 18/05/2005 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp cho Cục Quản lý cạnh tranh, đăng ký lần đầu 18/05/2005	31A-6847	5	74.506.244	14.000.000	150.000	1.000.000	09:00:00	11:05:00
TỔNG CỘNG 20 XE Ô TÔ:				**1.398.407.704**					